

Số: /KH-UBND

Tuy phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2022 trên địa bàn huyện

Phần I
TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

1. Tình hình dịch bệnh động vật trên cạn

Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh động vật vẫn thường xuyên xảy ra tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước. Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) xảy ra tại 58 tỉnh, thành; bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trâu, bò xảy ra tại 55 tỉnh, thành; Lở mồm long móng (LMLM) gia súc tại 18 tỉnh, thành và Cúm gia cầm tại 32 tỉnh, thành; các tỉnh gần kề với tỉnh Bình Định vẫn thường xảy ra dịch. Tuy nhiên, được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện, sự chủ động trong công tác tham mưu và phối hợp các địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, tăng cường giám sát, cảnh báo dịch bệnh... nhờ đó, tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện cơ bản được kiểm soát, cụ thể như sau:

- Bệnh Cúm gia cầm và Tai xanh lợn: Tiếp tục duy trì không chế, không xảy ra dịch bệnh trong năm 2021 và từ đầu năm 2022 đến nay.

- Đối với bệnh LMLM gia súc: Trong năm 2021, bệnh LMLM trâu, bò xảy ra trên địa bàn xã Phước Thuận với 28con/06hộ/02 thôn, chữa khỏi 22 con, chết 6 con (số con chết chủ yếu là bê, nghé lở miệng không bú được). Nguyên nhân xảy ra dịch bệnh là do số gia súc trên chưa được tiêm phòng. Tình hình dịch bệnh tiếp tục duy trì không chế.

- Đối với bệnh DTLCP: Bệnh xảy ra nhỏ lẻ tại xã Phước Thành (tháng 02/2021) và xã Phước Hưng (tháng 10/2021). Tổng số lợn thịt mắc bệnh và xử lý tiêu hủy là 19 con (*Phước Thành 17 con, Phước Hưng 02 con*). Nguyên nhân là do: (1) Mầm bệnh tồn tại ở các vùng đã xảy ra dịch; (2) các hộ chăn nuôi áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học chưa triệt để, lơ là, chủ quan để mầm bệnh xâm nhập vào. Hiện nay, tình hình dịch bệnh đang được duy trì không chế.

- Đối với bệnh VDNC trâu, bò: Lần đầu tiên xảy ra trên địa bàn huyện vào ngày 27/5/2021 tại thôn Tuân Lễ, xã Phước Hiệp. Sau đó, tiếp tục lây lan các xã, thị trấn. Tính đến ngày 17/8/2021, dịch bệnh đã xảy ra ở 66 thôn tại 12/13 xã, thị trấn làm 523 con bò của 389 hộ bị nhiễm bệnh. Trong đó, 373 con bị bệnh (*đã được chữa khỏi*) và 150 con chết/145 hộ. Ngày 25/8/2021, tình hình dịch bệnh đã được không chế và Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố hết dịch.

2. Tình hình dịch bệnh thủy sản

2.1. Tổng diện tích ao nuôi tôm bị bệnh là 28 ha, chiếm 2,8% diện tích vùng nuôi (971 ha), bao gồm: Vụ 1: 1,5 ha, Vụ 2: 26,5 ha. Trong đó: bệnh hoại tử gan tụy 0,5 ha (vụ 1: 0,5 ha); bệnh do môi trường 27,5 ha (vụ 1: 1ha, vụ 2: 26,5 ha).

2.2. Nguyên nhân

- Thời tiết nắng nóng, nhiệt độ nước tăng cao. Đồng thời, xuất hiện các cơn mưa trái mùa, làm thay đổi đột ngột nhiệt độ nước gây nên hiện tượng phân tầng của nước. Mặt khác, nước mưa cuốn trôi các chất thải của hoạt động: Nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt dân cư... vào nguồn nước nuôi trồng thủy sản làm biến đổi nhanh các chỉ số môi trường nước, dễ bùng phát dịch bệnh;

- Nhiệt độ tăng cao thúc đẩy mạnh mẽ quá trình phân hủy các hợp chất hữu cơ trong ao nuôi làm cho môi trường bị ô nhiễm, tạo điều kiện cho tảo phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng tàn lụi ảnh hưởng rất lớn đến môi trường nuôi, gây cho động vật thủy sản nuôi dễ bị sốc, sức khỏe yếu kết hợp với chất lượng môi trường suy giảm cũng gây hiện tượng tôm nuôi chết hàng loạt;

- Khi tôm bị bệnh, người nuôi chậm báo cáo với cơ quan chức năng mà chủ yếu tự điều trị theo kinh nghiệm, khi tôm chết hàng loạt (30-70%/ao nuôi) mới báo cáo dịch bệnh.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số tồn tại

- Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, trong đó có bệnh LMLM gia súc vẫn còn xảy ra trong huyện. Bệnh DTLCPC cơ bản được khống chế, tuy nhiên vẫn còn xảy ra một số ổ dịch nhỏ lẻ, do mầm bệnh còn tồn tại trong môi trường và chưa có vaccine tiêm phòng. Bệnh VDNC trâu, bò là loại dịch bệnh mới xâm nhập vào Việt Nam và chưa có vaccine tiêm phòng, làm lây lan diện rộng và gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi.

- Công tác tiêm phòng vaccine cho đàn gia súc, gia cầm trong đợt tập trung còn kéo dài, tỷ lệ tiêm phòng chưa đồng đều ở các địa phương, cá biệt có địa phương còn thấp, chưa đạt tỷ lệ theo quy định.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai phòng chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt như hoạt động kiểm soát giống gia súc, gia cầm nhập về nuôi và hoạt động quản lý, kiểm soát giết mổ tại các hộ giết mổ nhỏ lẻ; công tác xử lý các trường hợp cố tình không chấp hành các quy định về phòng, chống dịch, tiêm phòng vaccine chưa được thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên nhân tồn tại

- Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi ở một số địa phương còn chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả, thiếu chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chăn nuôi thú y.

- Năng lực của một số thú y cấp xã, cấp thôn còn yếu; chế độ phụ cấp cho thú y cơ sở còn thấp; công tác báo cáo dịch bệnh trên đàn vật nuôi ở một số địa phương chưa được kịp thời. Công tác xử lý các vi phạm hành chính trong công tác thú y đối với đối tượng vi phạm là người chăn nuôi và hộ kinh doanh nhỏ lẻ gặp nhiều khó khăn.

- Ý thức chấp hành phòng, chống dịch bệnh động vật của một bộ phận người buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm còn hạn chế, vẫn lén lút mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm mắc bệnh, bị chết, không rõ nguồn gốc.

Phần II

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẬN NĂM 2022

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Quyết định số 5346/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt “Chương trình Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025”;

Căn cứ Quyết định số 5042/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025”;

Căn cứ Quyết định số 5043/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022 - 2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-SNN ngày 01/3/2022 về việc tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 1185/UBND-KT ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật nguy hiểm, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển bền vững, bảo vệ sức khỏe cộng đồng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.

- Tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển ổn định, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học và từng bước giảm chăn nuôi, giết mổ nhỏ lẻ; đồng thời nâng cao chất lượng con giống, duy trì, bảo tồn và phát triển các giống bản địa trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; thực hiện phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân chủ động tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh và chăn nuôi, giết mổ an toàn.

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư; quản lý chăn nuôi, giết mổ và giám sát dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tăng cường kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, tập huấn

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản; thông tin kịp, thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về công tác tiêm phòng vaccine, phòng chống các loại dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh...

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức thú y cho cán bộ làm công tác thú y tại các địa phương về giám sát, xác minh dịch bệnh, triển khai kế hoạch phòng chống dịch.

2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, tổ chức chống dịch

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý ổ dịch khi mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng như tiêm phòng bao vây, khử trùng, tiêu độc khu vực có dịch,

kiểm soát vận chuyển động vật cảm nhiễm và các sản phẩm của chúng ra, vào ổ dịch, xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch...

- Điều tra nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch nhằm dự báo chiều hướng phát triển, lây lan để chủ động khoanh vùng không chế.

- Khi nghi ngờ có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm cần phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, sự biến chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh giúp dự tính, dự báo và xử lý ổ dịch có hiệu quả.

3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Thực hiện vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 (hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc) Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện (dự kiến 02 đợt/năm, sau mỗi đợt tiêm phòng định kỳ). Ngoài ra, bổ sung các đợt vệ sinh tiêu độc khi có dịch bệnh nguy hiểm; hưởng ứng phát động Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi, ao nuôi, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm...

4. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả theo đúng quy định của Luật Thú y và Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

- Quản lý chặt chẽ các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; đưa các điểm, hộ giết mổ nhỏ lẻ vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung.

5. Quản lý công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y và hành nghề thú y; quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật. Kiểm dịch chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện. Xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y, không rõ nguồn gốc.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh hoặc hành nghề trái phép.

- Thực hiện công tác quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo các quy định của pháp luật.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn huyện.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh hướng tới xây dựng được vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

7. Kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

- Thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ trên địa bàn huyện để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm và đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn huyện theo quy định.

8. Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm

8.1. Đối với bệnh LMLM trâu, bò

a) Tổ chức tiêm phòng vaccine LMLM cho đàn trâu, bò toàn huyện

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn trâu, bò.

+ Đợt 1: Tổ chức từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/4/2022.

+ Đợt 2: Tổ chức từ ngày 01/10/2022 đến ngày 30/10/2022.

+ Hàng tháng tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc hết miễn dịch bảo hộ.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm, đảm bảo đạt tỷ lệ từ 80% tổng đàn trở lên.

8.2. Đối với bệnh Cúm gia cầm

a) Tổ chức tiêm phòng vaccine Cúm cho đàn gà, vịt trên địa bàn toàn huyện

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà, khép kín cho đàn vật nuôi.

+ Đợt 1: Tổ chức từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022.

+ Đợt 2: Tổ chức từ ngày 01/7/2022 đến ngày 31/12/2022.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng ít nhất 80% tổng đàn.

8.3. Đối với bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò

a) Tổ chức tiêm phòng vaccine

- Thời gian: Tổ chức 01 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn vật nuôi.

- + Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò tiêm vào tháng 5/2022.

- + Hàng tháng tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn trâu, bò nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc hết miễn dịch. Hiện nay, các địa phương tập trung tiêm phòng vaccine Viêm da nổi cục cho số bê nghé chưa được tiêm phòng và trâu, bò gần hết thời gian miễn dịch theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 300/SNN-CNTY ngày 11/02/2022 về việc chủ động tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 462/SNN-KHTH ngày 02/3/2022 về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn tỉnh.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng, phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng ít nhất 80% tổng đàn thuộc diện tiêm.

8.4. Đối với bệnh Đại chó, mèo

a) Quản lý chó nuôi

- Chủ vật nuôi phải đăng ký việc nuôi chó với Trưởng cấp thôn hoặc UBND cấp xã, thị trấn; cam kết xích, nhốt hoặc nuôi giữ chó trong khuôn viên của gia đình; chấp hành tiêm vaccine phòng bệnh Đại; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn phải lập sổ quản lý chó, mèo nuôi; lập bản cam kết quy định nuôi chó với chủ vật nuôi và định kỳ kiểm tra cập nhật thông tin về tình hình đàn chó, mèo, tỷ lệ tiêm phòng vaccine đại và xử lý các trường hợp vi phạm quy định nuôi chó.

- Đối với chó thả rông ở nơi công cộng, nơi đông dân cư, khu đô thị thì UBND xã, thị trấn quy định việc bắt giữ; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về địa điểm tạm giữ chó bị bắt để chủ vật nuôi đến nhận; áp dụng các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ vật nuôi; tiêu hủy chó trong trường hợp sau 48 giờ, kể từ khi có thông báo mà không có người nhận.

b) Tiêm phòng vaccine Đại cho đàn chó, mèo

- Đối tượng tiêm phòng bắt buộc: Chó, mèo.

- Thời gian tiêm phòng: Tổ chức triển khai chiến dịch tiêm phòng đợt chính cho đàn chó, mèo từ 05/3/2022 - 15/4/2022. Sau đó, hàng tháng phải tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh hoặc chó, mèo đã hết miễn dịch bảo hộ.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn chó, mèo thuộc diện tiêm phòng, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng ít nhất 70% tổng đàn.

c) Điều tra, xác minh và xử lý dịch bệnh trên đàn chó, mèo

- Giám sát lâm sàng là chủ yếu nhằm phát hiện sớm ca bệnh đại ở động vật thông qua cộng đồng, chủ vật nuôi, trưởng cấp thôn và nhân viên thú y, y tế cơ sở. Khi phát hiện chó mèo vô cớ cắn, cào người hoặc tấn công động vật khác thì phải cách ly và báo cáo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y gần nhất.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện xác định vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao để thực hiện giám sát chủ động nhằm đánh giá lưu hành vi rút Đại; Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thực hiện lấy mẫu xét nghiệm đối với chó có dấu hiệu mắc bệnh Đại; tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ thú y cấp cơ sở để nâng cao kỹ năng điều tra ổ dịch, thu thập thông tin dịch tễ về bệnh Đại ở động vật.

- Điều tra, xử lý khẩn cấp ổ dịch Đại động vật: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

8.5. Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

a) Chăn nuôi lợn an toàn sinh học

- Hướng dẫn kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: Cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi, bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và tổ chức tiêm phòng khi có vaccine lưu hành.

b) Tổ chức nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chính quyền cơ sở và thú y địa phương tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

8.6. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

a) Giám sát dịch bệnh

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở các cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, cấp huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Giám sát chủ động: Chủ động phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thu thập mẫu giám sát để cảnh báo sớm lưu hành mầm bệnh. Chú trọng gửi mẫu phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh, giúp định hướng sử dụng vaccine cho phù hợp, hiệu quả.

- Giám sát bị động: Phối hợp với cơ quan chuyên ngành tổ chức thu thập mẫu để xét nghiệm kiểm tra mầm bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh để xác định dịch bệnh. Đồng thời, điều tra xác định nguyên nhân gây bệnh để có giải pháp phòng, chống dịch phù hợp.

b) Giám sát sau tiêm phòng: Thu thập mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả bảo hộ của vaccine đã tiêm phòng, xác định nguyên nhân và đề ra giải pháp phòng chống dịch hiệu quả.

8.7. Đối với dịch bệnh Thủy sản

a) Giám sát dịch bệnh định kỳ và đột xuất

- Giám sát định kỳ: Phát hiện bệnh sớm ở thủy sản nuôi là biện pháp hiệu quả nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh, việc giám sát định kỳ nhằm đôn đốc và nhắc nhở cán bộ địa phương thường xuyên bám sát các vùng nuôi để phát hiện bệnh dịch kịp thời. Định kỳ kiểm tra 04 lần/tháng/04 xã có nuôi trồng thủy sản.

- Giám sát đột xuất: Khi nhận được thông tin từ địa phương hoặc người nuôi, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành kiểm tra thu thập mẫu các ao nuôi báo bệnh nhằm phát hiện dịch bệnh kịp thời, hướng dẫn biện pháp xử lý phù hợp, tránh tình trạng người nuôi giấu bệnh, để bệnh lây lan diện rộng thì việc xử lý dịch bệnh gặp nhiều khó khăn và ít hiệu quả.

b) Thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm định kỳ và đột xuất

- Thu thập mẫu thủy sản định kỳ: Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thu thập mẫu thủy sản định kỳ căn cứ vào Kế hoạch của tỉnh thực hiện.

- Thu thập mẫu đột xuất: Nhằm phát hiện và ngăn chặn dịch bệnh kịp thời hiệu quả, dự kiến lấy mẫu đột xuất tại các vùng nuôi tôm trong huyện khi xảy ra dịch bệnh.

c) Tổ chức dập dịch: Các loại bệnh cần tổ chức dập dịch theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản.

9. Chế độ báo cáo

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Phụ lục 03 Thông tư số 07/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

b) Khi có dịch xảy ra phải báo cáo về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trước 15 giờ hàng ngày, địa chỉ: 86 Đào Tấn, thị trấn Tuy Phước; Email: ttdvnn@tuyphuoc.binhdinhh.gov.vn, để tổng hợp báo cáo UBND huyện chỉ đạo.

IV. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Kinh phí: Tổng kinh phí 382.400.000 đồng, cụ thể:

1.1. Chi mua vaccine LMLM tiêm phòng 01đợt/năm: 302.400.000 đồng.

1.2. Hỗ trợ Ban chỉ đạo, Tổ công tác phòng chống dịch động vật: 80.000.000 đồng.

2. Cơ chế tài chính

a) Ngân sách cấp huyện: Chủ động bố trí kinh phí đối ứng vaccine và phòng chống dịch bệnh thuộc địa bàn.

b) Chủ chăn nuôi: Chi trả chi phí tiêm phòng cho gia súc, gia cầm.

c) Cơ chế hỗ trợ kinh phí mua vaccine.

- Đối với việc hỗ trợ vaccine LMLM để tiêm phòng cho trâu, bò của huyện được thực hiện theo cơ chế hỗ trợ: Ngân sách tỉnh 50% và ngân sách huyện 50% được thực hiện như sau: Đợt 1/2022 là ngân sách huyện thanh toán, đợt 2/2022 là ngân sách tỉnh thanh toán.

- Đối với việc hỗ trợ vaccine Cúm gia cầm: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí mua vaccine Cúm gia cầm; tiền công tiêm phòng do cá nhân chăn nuôi gia cầm chi trả. Đối với các doanh nghiệp chăn nuôi gia cầm, trang trại chăn nuôi gia cầm, các gia trại chăn nuôi gà quy mô từ 2.000 con trở lên có trách nhiệm mua vaccine tiêm phòng, có sự giám sát của thú y địa phương và phải thanh toán toàn bộ chi phí tiêm phòng.

- Đối với cơ chế hỗ trợ vaccine Viêm da nổi cục trâu, bò được thực hiện theo Văn bản số 1185/UBND-KT ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

d) Về chế độ hỗ trợ rủi ro trong tiêm phòng cho người chăn nuôi được thực hiện theo Văn bản số 1163/UBND-KTN ngày 28/02/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc cơ chế hỗ trợ cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng và dịch bệnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

a) Chủ động phối hợp Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao huyện, các hội, đoàn thể tăng cường thông tin tuyên truyền về sự nguy hiểm của bệnh Cúm gia cầm, LMLM gia súc, DTLCP, VDNC trâu, bò, Đại chó, mèo.... Vận động người chăn nuôi phát hiện và báo cáo kịp thời cho thú y, chính quyền cơ sở về dịch

bệnh; tự giác thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, tiêm phòng vaccine LMLM, VDNC, Dịch tả lợn; vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi.

b) Tăng cường công tác quản lý chăn nuôi, tái đàn, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng và giám sát sau tiêm phòng. Khuyến khích, vận động, đôn đốc các địa phương xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm; phát triển tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học và hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

c) Phối hợp Phòng Y tế huyện trong hoạt động hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng, chống các bệnh động vật lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/ TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

a) Phân công lãnh đạo, kỹ thuật đứng chân địa bàn để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý dịch bệnh, tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương. Kịp thời bổ sung quy trình xử lý gia súc bệnh dịch, quy trình chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện xây dựng nhu cầu kinh phí, đảm bảo đủ, kịp thời, phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện.

c) Phát động các đợt ra quân vệ sinh tiêu độc sát trùng môi trường phòng, chống dịch bệnh động vật để các địa phương chủ động tổ chức thực hiện. Đồng thời, rà soát nhu cầu hóa chất sát trùng, đề xuất UBND huyện cấp kinh phí mua, đảm bảo đủ để cung ứng kịp thời cho các địa phương, phục vụ công tác tiêu độc khử trùng cộng đồng nhằm ngăn ngừa xâm nhập, phát tán mầm bệnh. Chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động này tại các địa phương.

d) Phối hợp lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và thực hiện phun thuốc tiêu độc sát trùng. Trường hợp phát hiện gia súc, gia cầm bệnh, nghi mắc bệnh, chết ...; phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành lấy mẫu xét nghiệm và xử lý theo quy định. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật vận chuyển tại gốc và kiểm tra hoạt động mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật tại các cơ sở giết mổ, các chợ trên địa bàn huyện.

e) Chủ động liên lạc các địa phương nắm bắt kịp thời thông tin tình hình dịch bệnh, báo cáo UBND huyện chỉ đạo. Chuẩn bị lực lượng và đề xuất dự phòng các loại dụng cụ, vật tư chống dịch; sẵn sàng ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra. Đồng thời, đề xuất giải pháp quản lý, kiểm soát hoạt động của lực lượng thú y hành nghề tư nhân, dẫn tinh viên, các cơ sở sản xuất chăn nuôi, gắn với phát huy hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Cân đối nguồn kinh phí phân bổ kịp thời cho ngành nông nghiệp phục vụ công tác tổ chức tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện.

4. Công an huyện

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông và Công an các địa phương phối hợp lực lượng thú y trong công tác kiểm dịch động vật, kiểm tra hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, môi trường chăn nuôi và hỗ trợ xử lý các trường hợp vi phạm.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với mặt hàng thịt tươi để có giải pháp bình ổn, bảo đảm lưu thông, tránh gây biến động bất ổn thị trường trong huyện.

6. Phòng Y tế huyện

Phối hợp Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trong công tác tuyên truyền, giám sát dịch tễ, phát hiện và xử lý ổ dịch, phát huy hiệu quả quy chế phối hợp theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN& PTNT ngày 27/5/2013 giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Y tế.

7. Đội Quản lý thị trường số V

Phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, mua bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. UBND các xã, thị trấn

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp xã. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên đứng chân địa bàn để kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn phụ trách.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí đủ nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2022. Tổ chức tốt các đợt tiêm phòng vaccine trong năm. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả tiêm phòng và công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Chủ động sẵn sàng tổ chức chống dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh khi xảy ra dịch tại địa phương theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống dịch Covid-19.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; chấp hành quy định tái đàn, tiêm phòng và hợp tác với thú y cơ sở, chính quyền địa phương trong phát hiện, báo cáo kịp thời dịch bệnh; tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh.

d) Tổ chức quản lý tốt công tác kiểm soát giết mổ động vật, triển khai các giải pháp tái đàn, phát triển chăn nuôi thuộc địa bàn.

e) Chỉ đạo tổ chức triển khai công tác kê khai chăn nuôi, tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định. Đồng thời, tăng cường quản lý hoạt động của đội ngũ dẫn

tinh viên, thú y hành nghề tư nhân, các cơ sở chăn nuôi, gắn với trách nhiệm tham gia công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

g) Tăng cường công tác chủ động giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm, nhất là tại các ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý nhanh khi dịch bệnh mới phát hiện; xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, chậm báo cáo dịch dẫn đến dịch bệnh lây lan rộng.

h) Định kỳ hàng, quý, phát động đợt ra quân vệ sinh và tiêu độc sát trùng môi trường phòng, chống dịch bệnh do virus corona ở người và dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Vận động người chăn nuôi tích cực duy trì công tác này.

i) Giao trách nhiệm cho thú y cơ sở và Trưởng cấp thôn theo dõi, giám sát dịch bệnh và quản lý chăn nuôi. Phát hiện và báo cáo nhanh dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời. **Tổng hợp số liệu gia súc, gia cầm và động vật khác theo Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; gửi về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện định kỳ theo quý từ ngày 01 đến ngày 05 trong tháng đầu tiên của quý tiếp theo để tham mưu UBND huyện tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tổ chức quản lý.**

k) Phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai tiêm phòng vaccine đại cho đàn chó, mèo nuôi thuộc địa bàn theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam huyện, các hội, đoàn thể huyện chỉ đạo cấp trực thuộc chủ động phối hợp chính quyền địa phương tăng cường vận động, tuyên truyền hội viên nhận thức đúng về an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, chấp hành tiêm phòng và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; sử dụng sản phẩm động vật có nguồn gốc, không bị dịch bệnh, góp phần bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng và phát triển chăn nuôi bền vững.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp&PTNT tỉnh;
- Chi cục CNTY tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Phòng: NN&PTNT, TC-KH, KT&HT, Y tế huyện;
- Trung tâm: DVNN, VH-TT-TT huyện;
- Công an huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các hội đoàn thể huyện;
- Đội QLTT số 5;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP-2;
- Lưu: VT, CVVP (K1).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân